



BẢNG TÓM TẮT QUYỀN LỢI DAI - AN TÂM SONG HÀNH

SMARTLIFE GROUP
Hotline: 0941 36 0000
NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG
Phone/zalo: 0982 413 733

Số Hợp đồng: 4140943

Ngày hiệu lực: 30/03/2025

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG



HỌ VÀ TÊN	VAI TRÒ	NGÀY SINH	TUỔI	GIỚI TÍNH	QUAN HỆ
NGUYỄN QUỐC ĐẠT	BÊN MUA BẢO HIỂM	20/07/1984	40	Nam	Vợ/chồng
NGUYỄN HUỲNH CHÂU	NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM CHÍNH	16/09/1989	35	Nữ	Vợ/chồng

KẾ HOẠCH BẢO HIỂM

[CLICK VÀO TÊN SẢN PHẨM ĐỂ XEM ĐIỀU KHOẢN](#)

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	SỐ TIỀN BH	SỐ PHÍ BH	THỜI HẠN BH	DIỄN GIẢI CHI TIẾT
Quỹ dự phòng rủi ro nâng cao (Tử vong)	560.000.000	11.312.000	Đến 100 tuổi	Bảo vệ đến năm 100 tuổi: chi trả 560.000.000đ hoặc giá trị hoàn lại (tùy thuộc giá trị nào lớn hơn tại thời điểm sự kiện xảy ra). Trường hợp NĐBH tử vong do tai nạn trước 66 tuổi: Nhận thêm 112.000.000đ; hoặc Tử vong do tai nạn đặc biệt: thêm 280.000.000đ
Quỹ thương tật toàn bộ và vĩnh viễn	560.000.000		Đến 65 tuổi	Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn: Nhận giá trị lớn hơn của 560.000.000đ và GTTKHĐ
QLBH tăng bảo vệ các sự kiện đặc biệt		Đính kèm sản phẩm chính		NĐBH kết hôn/sinh con; hoặc con của NĐBH chính vào học cấp 1/2/3, cao đẳng hoặc đại học: Yêu cầu tăng STBH mà không cần thẩm định lại sức khỏe
Bảo hiểm tai nạn cao cấp	180.000.000	576.000	Đến 75 tuổi	Bảo vệ đến năm 75 tuổi cụ thể: - Tử vong hoặc TTTBVV do tai nạn: 180.000.000đ - Tử vong do tai nạn đặc biệt: 360.000.000đ - Thương tật do tai nạn: Tối đa 180.000.000đ, tùy tình trạng thương tật - Hỗ trợ viện phí do tai nạn: 200.000đ/ngày
Bảo hiểm bệnh hiểm nghèo cao cấp toàn diện	550.000.000	4.114.000	Đến 60 tuổi	Bảo vệ trong các trường hợp sau: - Khi NĐBH mắc 1 trong 35 bệnh hiểm nghèo thể nhẹ: 275.000.000đ/bệnh. (Chi trả cho 2 bệnh hiểm nghèo thể nhẹ thuộc nhóm bệnh khác nhau) - Khi NĐBH mắc 1 trong 53 bệnh hiểm nghèo nghiêm trọng: 550.000.000đ/bệnh

MỨC PHÍ ĐỊNH KỲ

PHÍ BẢO HIỂM HÀNG NĂM	SỐ NĂM ĐÓNG PHÍ	GHI CHÚ
16.002.000Đ	Dự kiến 15 năm	- Hàng tháng hưởng lãi từ kết quả đầu tư của quỹ liên kết chung - Mức lãi suất cam kết: *Năm HĐ 1: tối thiểu 3%/năm *Năm HĐ 2-10: tối thiểu 2%/năm *Năm HĐ 11-15: 1%/năm - Nhận 2% GTTKHĐ trung bình của 24 tháng liền kề trước thời điểm xem xét tương ứng vào ngày kỷ niệm HĐ thứ 4 và đều đặn mỗi 2 năm sau đó - Nhận 10% GTTKHĐ trung bình của 120 tháng liền kề trước thời điểm xem xét tương ứng vào ngày kỷ niệm HĐ thứ 10 và 20